

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 25-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Ông Phạm Duy Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thị T H, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1983 tại Nam Định. Nơi cư trú: Số 34/25/111 đường M, phường Q, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Huy B (đã chết) và bà Vũ Thị L; có chồng là Nguyễn Trọng D và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: 01 tiền sự đã được xóa; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2020 chuyển tạm giam ngày 12/6/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 03 tháng 6 năm 2020, Tổ công tác Công an Quận Ngô Quyền kiểm tra hành chính nhà nghỉ 61, địa chỉ: Số 3/80 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát hiện tại

phòng 103 có một người phụ nữ tên là Phan Thị T H, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1983; nơi cư trú: Số 34/25/111 đường Mạc Thị Bưởi, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; thẻ CCCD số: 036183006644, cấp ngày: 11/7/2007, nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư. Qua kiểm tra 02 chiếc cặp xách tay của Phan Thị T H phát hiện trong cặp có 01 máy tính Laptop cùng 13 dấu tròn của các Công ty bao gồm: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Thời trang Hà Nội; Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Công nghệ Đông Dương, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng hợp Minh Anh, Công ty TNHH Tổng hợp và Dịch vụ Làng Tôi, Công ty TNHH Nhà hàng ẩm thực Ngọc Hồi, Công ty TNHH phân phối ITC, Công ty Cổ phần nhà hàng SteamFood Việt Nam, Công ty Cổ phần Xây dựng Đông Đô 16 - BQP, Công ty TNHH khách sạn CITITEL Hà Nội, Công ty TNHH Sản xuất và phân phối quà tặng Hà Nội, Công ty TNHH Phát triển Thương mại Dịch vụ Bảo Minh, Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện MTD, Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lộc Việt và 11 dấu chức danh Giám đốc mang tên: Cấn Thị Thu Thảo, Trương Quang Dũng, Nguyễn Cảnh Toàn, Trương Hải Sơn, Trần T H, Nguyễn Thu Mai, Hoàng Mạnh, Tống Thúy Hạnh, Ngô Thị Minh Thúy, Nguyễn Văn Trào, Nguyễn Gia Quân, 02 con dấu ghi tên Vũ Thị Vui và Lã Thu Hà cùng 15 tờ giấy in cacbon màu hồng. Phan Thị T H cho biết các con dấu trên do Hương đặt qua 1 người trên mạng, mục đích để đóng vào các biểu mẫu hóa đơn giả do Hương tự làm trên máy tính sau đó bán các tờ hóa đơn đó kiếm lời. Xét nội dung tính chất vụ việc, tổ công tác Công an quận Ngô Quyền đã đưa Phan Thị T H cùng toàn bộ đồ vật, tài liệu trên về trụ sở Công an quận Ngô Quyền xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận: từ khoảng đầu tháng 1 năm 2020, qua tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook, H biết đến nhóm “Hội những người cần mua bán hóa đơn đỏ Hà Nội”, H đã sử dụng tài khoản Facebook mang tên “Nguyễn Xuân Lanh” để tham gia nhóm và tìm hiểu. Qua các bài đăng trên nhóm, H biết được thông tin của những người cần mua hóa đơn, Hương chủ động nhắn tin liên hệ với người cần mua hóa đơn, nói rằng Công ty của Hương có xuất hóa đơn đúng với loại hình dịch vụ khách hàng cần. Sau khi nắm được tên loại dịch vụ cần xuất hóa đơn, thông tin Công ty cần mua hóa đơn, ngày cần xuất hóa đơn và số tiền, Hương lên mạng internet tìm thông tin Công ty có mã ngành phù hợp với loại hình dịch vụ mà khách hàng yêu cầu để thu thập thông tin Công ty, biểu mẫu dấu tròn, biểu mẫu dấu chức danh, biểu mẫu chữ ký, kí hiệu hóa đơn của Công ty đó. Khi có đầy đủ thông tin, Hương sử dụng máy tính xách tay và các phần mềm Word, Paint, Snipping Tool để cắt ghép hình ảnh con dấu và chèn vào biểu mẫu hóa đơn, biểu mẫu và nội dung ghi trên hóa đơn do Hương tự làm trên máy tính xách tay. Sau đó Hương chụp ảnh tờ hóa đơn đã hoàn thiện gửi cho khách hàng xem trước, nếu khách hàng đồng ý, Hương sẽ in tờ hóa đơn và gửi cho khách hàng theo hình thức

chuyên phát nhanh, giao hàng thu tiền, tờ phôi hóa đơn do H mua tại cửa hàng văn phòng phẩm. Sau nhiều lần thực hiện, Hương đều bị khách hàng từ chối do phát hiện dấu đóng trên hóa đơn là dấu scan bằng máy tính. Đến khoảng cuối tháng 4 năm 2020, Hương tình cờ mua được con dấu tròn của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại Lộc Việt do người đàn ông tên Hưng (hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ) là người bán đồ cũ ở Chợ Hàng bán với giá 450.000đ. Biết có thể làm giả con dấu, Hương nảy sinh ý định tìm và đặt mua các con dấu giả của nhiều cơ quan, tổ chức khác nhau.

Bằng cách lên mạng internet tìm thông tin “khắc dấu giả giá rẻ”, H gửi biểu mẫu dấu cho người đàn ông tên Thái (hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ) để đặt làm giả 12 con dấu của các Công ty: Công ty TNHH phát triển thương mại dịch vụ Bảo Minh, Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện MTD, Công ty Cổ phần Xây dựng Đông Đô 16-BQP, Công ty Cổ phần nhà hàng STEAMFOOD Việt Nam, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Minh Anh, Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Thời trang Hà Nội, Công ty TNHH sản xuất và phân phối quà tặng Hà Nội, Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại Công nghệ Đông Dương, Công ty TNHH phân phối ITC, Công ty TNHH tổng hợp và dịch vụ Làng Tôi, Công ty TNHH nhà hàng ẩm thực Ngọc Hồi, Công ty TNHH khách sạn CITITEL Hà Nội; 11 con dấu chức danh “Giám đốc” và 02 con dấu ghi tên Lê Thị Vui và Vũ Thu Hà do Hương đặt mua ở các cơ sở: Cửa hàng Khắc dấu Khởi Nguyên; địa chỉ: Số 22 ngõ 166 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Cửa hàng Khắc dấu Babylon; địa chỉ: Số 6 ngách 121, ngõ Thái Thịnh 1, đường Thái Thịnh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Cửa hàng Khắc dấu Thanh Tùng - Hà Nội.

Sau khi có các con dấu giả, qua nhóm facebook “Hội những người cần mua bán hóa đơn đỏ Hà Nội”, H tìm các khách hàng có nhu cầu mua hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) không sau đó H trực tiếp liên hệ với những người đó qua ứng dụng “Zalo” với tên đăng nhập “ill be to have you again in a few” đăng ký bằng số điện thoại 0904301502 để thỏa thuận việc mua bán hóa đơn. Nội dung ghi trên hóa đơn do người mua cung cấp và H làm hóa đơn trên máy tính cá nhân sau đó sao chép bản hóa đơn đã làm ra USB rồi mang ra cửa hàng dịch vụ vi tính để in, sau đó đóng dấu công ty, dấu chức danh Giám đốc vào các tờ hóa đơn và dấu ghi tên người bán hàng (nếu khách có yêu cầu) rồi gửi hóa đơn cho khách mua qua đường chuyển phát theo địa chỉ khách yêu cầu. H bán hóa đơn cho khách mua với giá bằng 7% trị giá hàng hóa ghi trên hóa đơn đối với những hóa đơn có tổng trị giá hàng hóa, dịch vụ trên 5.000.000 đồng và 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) một tờ hóa đơn đối với những hóa đơn có tổng trị giá hàng hóa, dịch vụ dưới 5.000.000 đồng, nhận tiền bằng hình thức giao hàng thu tiền (ship COD). Lợi nhuận thu được từ việc bán hóa đơn GTGT không H sử dụng để chi tiêu vào mục đích cá nhân.

Quá trình điều tra xác định, bằng phương thức thủ đoạn trên, Phan Thị T H đã trực tiếp bán trái phép 16 tờ hóa đơn GTGT cho các cá nhân tại thành phố Hà Nội, thu lợi bất chính 4.000.000 đồng, cụ thể:

Bán 08 tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/002 ký hiệu DV/18P số 0001326 ngày 25/5/2020, số 0001097 ngày 16/4/2020, số 00001098 ngày 16/4/2020, số 0001086 ngày 08/4/2020, số 0001075 ngày 01/4/2020, số 0001072 ngày 27/3/2020, số 0001069 ngày 26/3/2020, số 0001056 ngày 11/3/2020, ghi tên đơn vị phát hành hóa đơn là Công ty Cổ phần phát triển du dịch vụ C.E.O, ghi tên đơn vị sử dụng hóa đơn là Công ty Cổ phần Công nghệ Bằng Hữu, mã số thuế: 0101606157, địa chỉ trụ sở: P501 tầng 5 Indochina Plaza Hà Nội - số 241 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội cho anh Bùi A Đ, sinh năm 1995; nơi cư trú: P1804 B2 Chung cư M, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, A Đ trình bày có liên hệ với một người phụ nữ qua ứng dụng Zalo với tên “ill be to have you again in a few” để mua các tờ hóa đơn GTGT trên làm thủ tục thanh toán tiền với Công ty. Tuy nhiên, sau đó, do nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên A Đ không làm thủ tục thanh toán chi phí với Công ty nữa.

Bán 04 tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001 ký hiệu ME/18P số 0000218 ngày 08/01/2020, số 0000220 ngày 10/01/2020, số 0000366 ngày 03/4/2020, số 0000362 ngày 01/4/2020, ghi tên đơn vị phát hành hóa đơn là Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện MTD, ghi tên đơn vị sử dụng là Ban sản xuất các chương trình thể thao, mã số thuế: 0101567589-040, địa chỉ trụ sở: Số 43 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cho một người phụ nữ không rõ lai lịch. Ông Tạ B C - Phó Ban Sản xuất các chương trình thể thao xác nhận ông C có liên hệ với một người phụ nữ qua thông tin trên mạng để thuê phối khí và thu âm các tiết mục của Ban; Sau khi thực hiện xong nội dung công việc, người phụ nữ trên cho người mang bản thu âm và các tờ hóa đơn GTGT trên đến giao cho ông C tại trụ sở Đài Truyền hình Việt Nam. Trong quá trình giao dịch, ông C chỉ trao đổi qua điện thoại, không gặp trực tiếp và không biết rõ nhân thân lai lịch người phụ nữ trên (bút lục 173-180).

Bán 04 tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/008 ký hiệu AB/19P số 0004502 ngày 04/5/2020, số 0004512 ngày 13/5/2020, số 0004519 ngày 19/5/2020, số 0004531 ngày 28/5/2020, ghi tên đơn vị phát hành hóa đơn là Công ty phát triển du lịch hữu hạn Làng Nghi Tàm, ghi tên đơn vị sử dụng hóa đơn là Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Viettel, mã số thuế: 0100109106, địa chỉ trụ sở: Số 1 đường Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cho chị Phạm Thị M D, sinh năm 1987; nơi cư trú: P116 tháp LB - KĐT M T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị D xác nhận trong quá trình công tác, phòng Hành

chính Công ty có nhiều lần tổ chức liên hoan tại một số nhà hàng tại thành phố Hà Nội nhưng do không có hóa đơn nên chị D có liên hệ với một người phụ nữ tên H qua Zalo để mua hóa đơn GTGT. Các tờ hóa đơn trên người phụ nữ tên Hương bán cho chị D với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)/tờ và gửi cho chị D qua dịch vụ chuyển phát. Các hóa đơn trên chị D vẫn đang quản lý và chưa làm thủ tục thanh toán với Công ty.

Bán hóa đơn GTGT giả cho Mai Thu H, sinh năm 1984; nơi cư trú: P110 B3 TT V, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ghi tên đơn vị sử dụng hóa đơn là Công ty Bảo hiểm Hàng không Thủ Đô; địa chỉ trụ sở: 68 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Chị Mai Thu H xác nhận có liên hệ với người phụ nữ tên H qua ứng dụng nhắn tin Zalo với tên “ill be to have you again in a few” để mua các tờ hóa đơn GTGT nhằm mục đích thanh toán chi phí với Công ty. Người bán hóa đơn đã cho người mang đến giao hóa đơn cho chị H tại số 68 đường Lê Văn Lương, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Chị Hương mua hóa đơn của người phụ nữ trên nhiều lần nhưng không nhớ đã mua bao nhiêu tờ hóa đơn. Các tờ hóa đơn GTGT sau khi mua chị H đã tập hợp lại để làm quyết toán với công ty nhưng sau đó thấy việc mua và sử dụng trái phép hóa đơn là vi phạm pháp luật nên chị H đã không sử dụng hóa đơn đã mua để quyết toán với công ty nữa. Các tờ hóa đơn đã mua chị H bảo chồng đến lấy để mang về nhà nhưng sau đó chồng chị H đã làm mất các tờ hóa đơn đó.

Quá trình điều tra, ngoài việc thu giữ 16 tờ hóa đơn nói trên, Cơ quan điều tra đã thu mẫu dấu của 11 Công ty: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Thời trang Hà Nội; Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Công nghệ Đông Dương, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng hợp Minh Anh, Công ty TNHH Tổng hợp và Dịch vụ Làng Tôi, Công ty TNHH phân phối ITC, Công ty Cổ phần nhà hàng SteamFood Việt Nam, Công ty Cổ phần Xây dựng Đông Đô 16 – Bộ Quốc Phòng, Công ty TNHH khách sạn CITITEL Hà Nội, Công ty TNHH Sản xuất và phân phối quà tặng Hà Nội, Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện MTD, Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lộc Việt và thu 11 mẫu dấu chức danh Giám đốc của các Công ty là: Cán Thị Thu Thảo, Trương Quang Dũng, Nguyễn Cảnh Toàn, Trương Hải Sơn, Trần T H, Nguyễn Thu Mai, Hoàng Mạnh, Tống Thúy Hạnh, Ngô Thị Minh Thúy, Nguyễn Văn Trào đồng thời thu mẫu hóa đơn GTGT của Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện MTD và Công ty Cổ phần Phát triển dịch vụ C.E.O để tiến hành trưng cầu giám định. Tại các Kết luận Giám định số 66/KLGD-TL-PC09 ngày 09/06/2020, số 68/KLGD-TL-PC09 ngày 11/6/2020, số 161/KLGD-TL-PC09 ngày 18/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - CATP Hải Phòng kết luận: 11 mẫu dấu tròn của Công ty và 11 mẫu dấu chức danh thu của Phan Thị T H so với mẫu dấu Cơ quan điều tra thu được không phải do cùng một con dấu đóng ra; Các tờ hóa đơn GTGT mẫu số mẫu số 01GTKT3/002 ký hiệu

DV/18P số 0001326 ngày 25/5/2020, số 0001097 ngày 16/4/2020, số 00001098 ngày 16/4/2020, số 0001086 ngày 08/4/2020, số 0001075 ngày 01/4/2020, số 0001072 ngày 27/3/2020, số 0001069 ngày 26/3/2020, số 0001056 ngày 11/3/2020; Các tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001 ký hiệu ME/18P số 0000218 ngày 08/01/2020, số 0000220 ngày 10/01/2020, số 0000366 ngày 03/4/2020, số 0000362 ngày 01/4/2020 không cùng mẫu với các hóa đơn mẫu do Cơ quan điều tra thu được; Các tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/008 ký hiệu AB/19P số 0004502 ngày 04/5/2020, số 0004512 ngày 13/5/2020, số 0004519 ngày 19/5/2020, số 0004531 ngày 28/5/2020 ghi tên đơn vị phát hành hóa đơn là Công ty Phát triển du lịch hữu hạn Làng Nghi Tâm, tuy Cơ quan điều tra không thu được mẫu hóa đơn gốc để giám định nhưng Công ty phát triển du lịch hữu hạn Làng Nghi Tâm cung cấp và xác nhận không phát hành các tờ hóa đơn GTGT như trên.

Đối với 02 con dấu ghi tên Lã Thị Vui và Lê Thu Hà, Hương khai nhận tự nghĩ ra 02 tên gọi đó và đặt làm con dấu để đóng vào phần tên người mua hàng trên hóa đơn GTGT nếu khách có yêu cầu.

Đối với các con dấu của Công ty Công ty TNHH Nhà hàng ẩm thực Ngọc Hồi và Công ty TNHH Phát triển Thương mại Dịch vụ Bảo Minh, do hai Công ty trên đã tạm ngừng hoạt động nên Cơ quan điều tra chưa thu được mẫu dấu để so sánh nên chưa có căn cứ xác định con dấu là thật hay giả.

Vật chứng của vụ án: 13 con dấu (dấu tròn) của các Công ty: Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Thời trang Hà Nội; Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Công nghệ Đông Dương, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tổng hợp Minh Anh, Công ty TNHH Tổng hợp và Dịch vụ Làng Tôi, Công ty TNHH Nhà hàng ẩm thực Ngọc Hồi, Công ty TNHH phân phối ITC, Công ty Cổ phần nhà hàng SteamFood Việt Nam, Công ty Cổ phần Xây dựng Đông Đô 16 - BQP, Công ty TNHH khách sạn CITITEL Hà Nội, Công ty TNHH Sản xuất và phân phối quà tặng Hà Nội, Công ty TNHH Phát triển Thương mại Dịch vụ Bảo Minh, Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện MTD, Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lộc Việt; 11 con dấu chức danh Giám đốc mang tên: Cấn Thị Thu Thảo, Trương Quang Dũng, Nguyễn Cảnh Toàn, Trương Hải Sơn, Trần T H, Nguyễn Thu Mai, Hoàng Mạnh, Tống Thúy Hạnh, Ngô Thị Minh Thúy, Nguyễn Văn Trào, Nguyễn Gia Quân; 02 con dấu mang tên Lã Thị Vui và Vũ Thu Hà; 15 tờ giấy cacbon màu hồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, đã qua sử dụng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền.

08 tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/002 ký hiệu DV/18P số 0001326 ngày 25/5/2020, số 0001097 ngày 16/4/2020, số 00001098 ngày 16/4/2020, số

0001086 ngày 08/4/2020, số 0001075 ngày 01/4/2020, số 0001072 ngày 27/3/2020, số 0001069 ngày 26/3/2020, số 0001056 ngày 11/3/2020 do anh Trần A Đ tự nguyện giao nộp.

04 tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/001 ký hiệu ME/18P số 0000218 ngày 08/01/2020, số 0000220 ngày 10/01/2020, số 0000366 ngày 03/4/2020, số 0000362 ngày 01/4/2020 do ông Tạ B C tự nguyện giao nộp.

04 tờ hóa đơn GTGT mẫu số 01GTKT3/008 ký hiệu AB/19P số 0004502 ngày 04/5/2020, số 0004512 ngày 13/5/2020, số 0004519 ngày 19/5/2020, số 0004531 ngày 28/5/2020 do chị Phạm Thị M D tự nguyện giao nộp.

Tại Bản Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phan Thị T H phạm tội “Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị T H khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như Cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Thị T H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Phan Thị T H với mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng; đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng; đề nghị tịch thu tiêu hủy 13 con dấu tròn của công ty, 13 con dấu chức danh, 15 tờ giấy cacbon màu hồng theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 30/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Về án phí: Bị cáo Phan Thị T H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở lại xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phan Thị T H tại phiên tòa phù hợp với nội dung vụ án nêu trên thể hiện: Khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 03/2020 bị cáo Phan Thị T H đã có hành vi làm 13 con dấu giả của các công ty và tự in 16 hóa đơn giá trị gia tăng giả sau đó bị cáo Phan Thị T H đóng dấu giả vào hóa đơn giá đã in. Bị cáo Phan Thị T H bán cho các đối tượng cần mua hóa đơn giá trị gia tăng, bị cáo Hương đã thu lời được 4.000.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thị T H phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hành vi in 16 hóa đơn GTGT giả có ghi nội dung và bán cho các đối tượng thu lợi bất chính được 4.000.000 đồng: Tại phiên tòa ngày 31/12/2020 Hội đồng xét xử đã ra Quyết định số 08/2020/HSST-QĐ trả hồ sơ để điều tra, truy tố bổ sung về hành vi phạm tội “In, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước”. Sau khi trả hồ sơ để điều tra bổ sung, quan điểm Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền cho rằng bị cáo Phan Thị T H không phải chủ thể của tội In, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BTP-BCA-VKSNDTC-BTC ngày 26/6/2013 “ người của tổ chức nhận in hoặc đặt in hóa đơn”. Mặt khác, việc bị cáo Hương làm và bán hóa đơn GTGT giả là loại hóa đơn không được lưu hành trên thị trường, đây là hành vi làm giả tài liệu, sử dụng tài liệu của cơ quan tổ chức. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền cho rằng không có căn cứ khởi tố bổ sung tội danh đối với hành vi in 16 hóa đơn GTGT giả có ghi nội dung của bị cáo Hương. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 163 ngày 30/11/2020. Hội đồng xét xử nhận thấy đối với hành vi in 16 hóa đơn GTGT giả có ghi nội dung và bán cho các đối tượng thu lợi bất chính được 4.000.000 đồng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế về lĩnh vực thuế, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền cho đây là hành vi làm giả tài liệu, sử dụng tài liệu của cơ quan tổ chức là chưa chính xác. Tuy nhiên Tòa án xét xử những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố được quy định tại khoản 1 Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy Hội đồng xét

xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền khởi tố bổ sung đối với hành vi in 16 hóa đơn GTGT giả có ghi nội dung và bán cho các đối tượng thu lợi bất chính được 4.000.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý hành chính, trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Về nhân thân:

[5] Bị cáo Phan Thị T H chưa có tiền án, có 01 tiền sự đã được xóa. Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự và là căn cứ khi Hội đồng xét xử lượng hình đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6] Đối với 13 con dấu tròn của các công ty, 13 con dấu chức danh, 15 tờ giấy cacbon màu hồng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo Hương phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

[7] Đối với số tiền bị cáo Phan Thị T H bán hóa đơn giá trị gia tăng giả thu được 4.000.000 đồng, đây là tiền bị cáo thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Trong vụ án này, Trong vụ án này các đối tượng Phạm Thị Mỹ Dung và Bùi A Đ có hành vi mua hóa đơn GTGT giả của Phan Thị T H, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với Mai Thu Hương mua hóa đơn GTGT giả của Phan Thị T H nhiều lần nhưng không sử dụng, hiện không thu được các tờ hóa đơn nói trên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Ông Tạ B C không mua hóa đơn GTGT của Hương và không biết lai lịch, địa chỉ cũng như hành vi mua bán hóa đơn GTGT của người tiến hành phối khí nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối tượng Hưng bán con dấu giả cho H, đối tượng Thái được Hương thuê làm giả con dấu, hiện chưa xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xem xét xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Bị cáo Phan Thị T H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phan Thị T H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Thị T H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2020.

Buộc bị cáo Phan Thị T H phải nộp 4.000.000 (bốn triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 13 con dấu tròn của các công ty, 13 con dấu chức danh, 15 tờ giấy cacbon màu hồng; tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2020 tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Bị cáo Phan Thị T H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Thị T H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Giang